



MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ QUẢN LÝ QUÁ TRÌNH DẠY HỌC Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

• PHẠM QUANG HUÂN

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

I. Quá trình dạy học ở trường phổ thông

1. Những vấn đề lí luận cơ bản về quá trình dạy học

* *Về quan niệm:* "Dạy học" là một khái niệm cơ bản của giáo dục học đã được các nhà khoa học giáo dục (GD) tiếp cận dưới nhiều góc độ khác nhau. Nội hàm cốt lõi của khái niệm này có thể tóm tắt ở một số điểm chính sau:

- Dạy học là một trong hai thành tố kiến tạo nên quá trình GD tổng thể trong nhà trường;

- Dạy học là tác động qua lại giữa hoạt động "dạy" (truyền đạt - hướng dẫn - điều khiển) mang tính chủ đạo của người dạy và hoạt động "học" (lĩnh hội - tự điều khiển) mang tính tích cực chủ động của người học.

- Mục đích của dạy học là giúp người học lĩnh hội kinh nghiệm lịch sử của xã hội loài người (tri thức, kĩ năng, kĩ xảo, thái độ ...) để phát triển những năng lực và phẩm chất ở người học.

* *Về bản chất,* với tư cách là một hệ thống toàn vẹn gồm 3 thành tố cơ bản là khái niệm, khoa học, hoạt động dạy và hoạt động học, "quá trình dạy học là quá trình nhận thức của học sinh" (Hà Thế Ngũ.1987); "Dạy học chính là cơ cấu và quy trình tác động đến người học và quá trình học (...) dạy học tức là dạy bảo, chỉ dẫn người khác học (Đặng Thành Hưng). Như vậy, suy cho cùng, *bản chất của quá trình dạy học chính là tổ chức và điều khiển quá trình nhận thức của học sinh cho phù hợp logic của khái niệm khoa học và quy luật nhận thức, nhằm mục đích phát triển người học.*

* *Về cấu trúc,* mỗi góc độ tiếp cận đem đến một hướng xem xét cấu trúc của quá trình dạy học. * *Hướng thứ nhất,* xem quá trình dạy học có cấu trúc gồm 3 thành tố: khái niệm khoa học, hoạt động dạy và hoạt động học. * *Hướng thứ hai,* xét về mặt cấu trúc nội dung, quá trình dạy học được tạo thành từ các yếu tố: mục đích dạy học, nội dung dạy học, hoạt động của thầy (phương pháp và hình thức), hoạt động của trò (phương pháp và hình thức); phương tiện và kết quả dạy học. Tất cả những yếu tố trên tồn tại

trong mối liên hệ hữu cơ chặt chẽ, làm thành một hệ thống cấu trúc thống nhất. Đây là hướng tiếp cận hệ thống - cấu trúc được thừa nhận rộng rãi.

* *Hướng thứ 3,* xét về mặt cấu trúc quá trình, còn có thể xem xét quá trình dạy học bao gồm các bước diễn biến cơ bản sau đây: a) Kích thích động cơ, thái độ học tập (bước khởi động); b) Tổ chức điều khiển học sinh hoạt động để nắm tri thức mới, củng cố tri thức, rèn luyện kĩ năng (bước thực hiện nội dung); c) Kiểm tra và đánh giá kết quả nắm tri thức, kĩ năng, kĩ xảo của học sinh (bước kết thúc). Các bước này có mối quan hệ tương tác và tập hợp thành một chỉnh thể hệ thống và *làm nên các khâu của quá trình dạy học.*

Quá trình dạy học ở trong nhà trường phổ thông không phải chỉ diễn ra dưới một hình thái, một cấp độ ... mà dưới nhiều hình thái, cấp độ, rất cụ thể và đa dạng.

* Xem xét về mặt thời gian, quá trình dạy học có thể diễn biến dài ngắn khác nhau: Quá trình dạy học trong một tiết học (giờ học - một quá trình cụ thể nhưng trọn vẹn), quá trình dạy học trong một buổi học, một tuần học, một năm học hoặc một cấp học...

* Xem xét về mặt không gian, quá trình dạy học có thể tiến hành ở những nơi khác nhau với những hình thức khác nhau: giờ lên lớp (một hình thức dạy học cơ bản), ngoại khóa, xemina, hoạt động ngoài giờ lên lớp... Quá trình dạy học còn mở rộng biên độ không gian tới tận gia đình, diễn ra ở các cơ sở sản xuất ngoài nhà trường ...

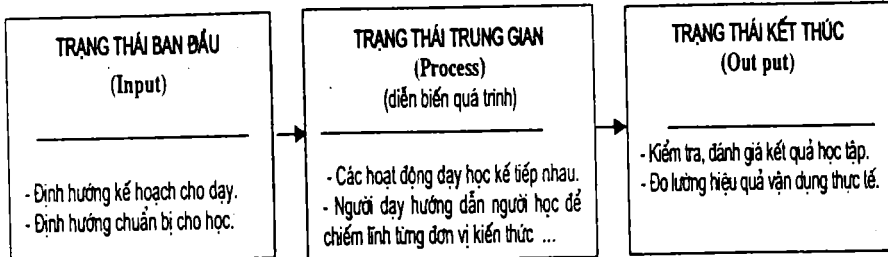
Trên cơ sở căn cứ theo chủ thể tổ chức quá trình dạy học trong nhà trường phổ thông, có thể chia quá trình dạy học thành quá trình vĩ mô và quá trình vi mô. *Quá trình dạy học vĩ mô* là quá trình tổng thể (hệ thống lớn) bao gồm nhiều quá trình vi mô, tương ứng với môn học, lớp học, cấp học, diễn ra trong thời gian dài (tuần, tháng, kì học, năm học, ...). Quá trình này do *Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm tổ chức. Quá trình dạy học vi mô* là quá trình tổ chức các hoạt động dạy của thầy và học của trò theo nhiều bộ môn,

trên cơ sở phối hợp sử dụng các nguồn lực (như tài liệu học tập, thiết bị dạy học, cơ sở vật chất lớp học, kinh phí phục vụ dạy học, ...) nhằm dẫn dắt học sinh từ chỗ chưa biết đến chỗ hình thành tri thức, kĩ năng, kĩ xảo, thái độ, ... (sản phẩm học tập) tương ứng với từng đơn vị tiết học, bài học (khái niệm khoa học). *Quá trình dạy học vì mô là hệ thống con, mang tính hạt nhân, do người giáo viên tổ chức.*

* Về tính chất, thứ nhất, quá trình dạy học có tính toàn vẹn, thống nhất. Đây là sự thống nhất biện chứng giữa dạy học và GD, giữa dạy và học, giữa các thành tố cấu trúc của quá trình dạy học, giữa các khâu, giữa các yếu tố nội lực và ngoại lực của quá trình dạy học... Thứ hai, có tính quá trình; thuộc tính quá trình là tính chất đặc trưng của quá trình dạy học, cũng như quá trình GD tổng thể nói chung.

Quá trình dạy học là tập hợp của chuỗi vô số các hoạt động: hoạt động dạy của thầy và hoạt động học của trò kế tiếp nhau trong mối quan hệ tương tác, theo tiến trình thời gian từ thời điểm bắt đầu cho tới khi kết thúc. Có thể thấy quá trình dạy học cụ thể này (cũng như mọi quá trình dạy học khác) bao gồm 3 giai đoạn, tương ứng với 3 trạng thái sau: a) *Trạng thái ban đầu của quá trình dạy học*; b) *Trạng thái trung gian của quá trình dạy học*; c) *Trạng thái kết thúc của quá trình dạy học*. Sự chuyển đổi từ trạng thái này sang trạng thái kia là một quá trình vận động liên tục, bao gồm sự kết hợp nhiều hoạt động, nhiều nguồn lực nhằm huy động người học tích cực, chủ động chiếm lĩnh đối tượng học tập. Ngay trong một trạng thái, cũng hàm chứa sự vận động nội tại giữa các yếu tố tham gia quá trình dạy học. Thông qua chủ thể dạy và học, các yếu tố mục đích - nội dung - phương pháp - phương tiện - kiểm tra đánh giá kết quả ... được gắn chặt trong mối quan hệ tương tác giữa chúng với nhau và với chủ thể dạy - học cũng như giữa các yếu tố của quá trình với môi trường.

Có thể tóm tắt mô hình mô tả quá trình dạy học như sau:



Việc tìm hiểu và phân tích kĩ quá trình dạy học có ý nghĩa rất quan trọng. Bởi lẽ, muốn quản lí, tổ chức và điều khiển quá trình dạy học, dù theo hướng tiếp cận nào thì điều cốt yếu là phải nắm rõ bản chất, tính chất, logic... của quá trình đó, phải nhận dạng một cách chính xác, cụ thể sự vận động của quá trình qua các giai đoạn khác nhau cùng những quy luật chi phối sự vận động ấy.

2. Quản lí quá trình dạy học ở trường phổ thông

2.1. Các chủ thể quản lí quá trình dạy học trong nhà trường phổ thông

Ta biết rằng, quá trình dạy học, bao gồm những hoạt động dạy và học diễn ra liên tục, đồng thời và thống nhất biện chứng với nhau, trong đó hoạt động dạy của giáo viên đóng vai trò chủ đạo nhằm tổ chức, hướng dẫn, điều khiển hoạt động học chủ động, tích cực, tự giác của học sinh theo mục tiêu dạy học.

- Nếu coi "quản lí là sự tác động của chủ thể quản lí lên đối tượng quản lí để tổ chức phối hợp hoạt động của con người trong các quá trình sản xuất - xã hội nhằm đạt mục tiêu nhất định" (Nguyễn Bá Sơn - 1998) thì trong quan niệm này có một hàm ý nhấn mạnh tới quan hệ giữa con người với con người, vốn là mối quan hệ quản lí rất cơ bản của bất cứ một hoạt động quản lí xã hội nào.

Về khái niệm "quan hệ quản lí", xin nêu một định nghĩa: "Quan hệ quản lí là quan hệ cơ bản, là thuộc tính trong các tổ chức xã hội. Mối quan hệ này thể hiện ở các mặt khác nhau: giữa quyết định và thực hiện, giữa người quản lí và người bị quản lí, giữa mục tiêu và phương tiện, giữa tổ chức và môi trường bên ngoài tổ chức.v.v (Nguyễn Khắc Viện - 1993). Định nghĩa này chỉ rõ những biểu hiện khác nhau của quan hệ quản lí, đó là các mối quan hệ cụ thể trong công việc, hoạt động (mục tiêu - phương tiện - quyết định - thực hiện) trong quan hệ chủ thể, đối tượng quản lí, trong quan hệ giữa trong và ngoài tổ chức...

Phân tích trở lại một quan niệm về quản lí, quan niệm hướng về con người trong mối quan hệ quản lí như vậy để khẳng định rằng: quản lí

quá trình dạy học trong nhà trường, về bản chất là quản lí các mối quan hệ công việc giữa những con người, là tạo ra những tác động phù hợp nhằm tổ chức phối hợp hoạt động

của giáo viên, học sinh và các lực lượng xã hội khác nhằm đạt được mục tiêu đã định.

Trên cơ sở nghiên cứu các mối quan hệ quản lý cụ thể trong trường phổ thông, cũng như chủ thể các hoạt động của quá trình dạy học, có thể làm rõ hệ thống các chủ thể quản lý quá trình dạy học ở trường THCS như sau:

- **Chủ thể quản lý thứ nhất: Hiệu trưởng**, có quyền hạn và trách nhiệm cao nhất trong quản lý quá trình dạy học vĩ mô của nhà trường và các lực lượng tham gia quá trình này; **chủ thể quản lý thứ hai: Giáo viên**, có quyền hạn và trách nhiệm cao nhất trong quản lý quá trình dạy học ở trên lớp và định hướng quá trình học ở nhà của học sinh theo từng đơn vị bài học của từng môn học; **chủ thể quản lý thứ ba: Học sinh**, có quyền và trách nhiệm cao nhất trong quản lý quá trình học tập của bản thân ở trên lớp cũng như ở ngoài lớp, dưới sự hướng dẫn của giáo viên và sự hỗ trợ của các lực lượng khác.

Nếu nhà trường nào xác lập, định danh rõ ràng và đảm bảo sự tồn tại hiện thực của 3 chủ thể trên cũng như mối quan hệ giữa các chủ thể ấy, ta nói trong nhà trường đó, *quá trình dạy học và GD đã thực sự được dân chủ hóa* (và ngược lại). Sự dân chủ hóa ấy mới cần thiết một cách đích thực và mang dấu ấn đặc trưng của mô hình nhà trường hiện đại; mặt khác nhờ đó mà chất lượng GD được thực sự nâng cao.

2.2. Mô hình quản lý quá trình dạy học ở trường THCS

Trên cơ sở xác định rõ 3 chủ thể quản lý quá trình dạy học, có thể tiếp tục làm rõ 3 mô hình quản lý quá trình dạy học trong trường THCS theo sự phân cấp với 3 mức độ sau:

i) **Mô hình quản lý quá trình dạy học tổng thể trong nhà trường**

Chủ thể quản lý quá trình dạy học là hiệu trưởng. Giúp việc cho hiệu trưởng là hiệu phó phụ trách chuyên môn.

Hiệu trưởng là chủ thể quản lý cao nhất là người đại diện cho nhà nước về mặt pháp lý, có trách nhiệm và có thẩm quyền cao nhất về hành chính và chuyên môn trong trường, chịu trách nhiệm trước nhà nước về tổ chức và quản lý toàn bộ hoạt động của nhà trường.

- Trong nhà trường phổ thông có nhiều quá trình, nhiều hoạt động là đối tượng mà người Hiệu trưởng cần và phải quản lý. Nhưng quá trình dạy học là quá trình trung tâm mang tính đặc thù của nhà trường. Quá trình dạy học là tập hợp những hoạt động liên tiếp của giáo viên và của học sinh được giáo viên hướng dẫn. Bởi vậy quản lý quá trình này cũng là nội dung và nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý của hiệu trưởng. Về vấn đề

này, tác giả Trần Kiểm (1997) quan niệm: "Quản lý quá trình dạy học là quản lý quá trình dạy của giáo viên và quá trình học của học sinh, là hai quá trình thống nhất, gắn bó hữu cơ".

- **Xét về mức độ phạm vi**, hoạt động quản lý quá trình dạy học ở trong nhà trường của Hiệu trưởng có tầm vĩ mô, có tính bao quát, tổng thể ở cấp độ cao nhất.

- **Xét về đối tượng và nội dung quản lý**, việc quản lý quá trình dạy học của Hiệu trưởng thể hiện qua: quản lý hoạt động dạy của giáo viên (trọng tâm); quản lý hoạt động học tập của học sinh thông qua hoạt động dạy của giáo viên; quản lý hệ thống cơ sở vật chất phương tiện dạy học (sách, thiết bị); quản lý môi trường dạy học;

- **Xét về việc sử dụng các chức năng quản lý**, Hiệu trưởng quản lý bằng các chức năng quản lý qua các trạng thái diễn biến của quá trình dạy học như sau:

+ Lập kế hoạch cho các hoạt động dạy học trong nhà trường;

+ Tổ chức bộ máy nhân sự (giáo viên - học sinh), tạo điều kiện cho việc thực hiện các hoạt động dạy học phân công chuyên môn, tổ chức khối, lớp học...;

+ Chỉ đạo các hoạt động dạy học thực hiện kế hoạch dạy học của Bộ - Sở - Phòng.

- Kiểm tra, xem xét đánh giá hoạt động dạy của giáo viên và thông qua đó, kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh theo từng giai đoạn của quá trình thực hiện chức năng thứ nhất và thứ hai để quản lý trạng thái ban đầu (đầu vào), chức năng thứ ba tương ứng với trạng thái vận hành trung gian; chức năng thứ tư nhằm kiểm soát, quản lý trạng thái cuối cùng (đầu ra) của quá trình dạy học.

- Hiệu trưởng quản lý dạy học của giáo viên thông qua tổ chuyên môn, một đơn vị hành chính chuyên môn trong nhà trường. Đây là đơn vị trung gian giữa Hiệu trưởng và giáo viên, có chức năng tổ chức triển khai thực hiện cụ thể mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học theo chương trình và kế hoạch của nhà nước...

- Trong trường phổ thông, tổ chuyên môn được tổ chức theo nhóm giáo viên dạy các bộ môn trong cùng một ban. Đứng đầu tổ chuyên môn là tổ trưởng chuyên môn được Hiệu trưởng lựa chọn và bổ nhiệm.

* **Mô hình quản lý quá trình dạy học trên lớp (quản lý giờ lên lớp)**

Chủ thể quản lý trực tiếp: Giáo viên.

Mặc dù một trong những đối tượng quản lý của hiệu trưởng là quá trình dạy học được tạo thành bởi giáo viên và hoạt động dạy cùng học sinh và hoạt động học; đồng thời, trong mối

quan hệ quản lí này, giáo viên là lực lượng "bị quản lí". Nhưng trong nhà trường, quá trình dạy học lại là một hệ thống vừa có tính chất điều khiển được, lại vừa có khả năng tự điều khiển. Chủ thể điều khiển trực tiếp quá trình này giao diện với học sinh trong giờ học, là người giáo viên. Như vậy, "giáo viên vừa là đối tượng vừa là chủ thể quản lí" (Trần Kiểm - 1997).

- Trong hệ thống quá trình dạy - học, quan hệ giữa giáo viên và học sinh trong hoạt động dạy và hoạt động học là quan hệ điều khiển. Ở đây, giáo viên là người điều khiển, tổ chức, hướng dẫn, tóm lại là người "quản lí đích thực".

* Giáo viên chẳng những là chủ thể tổ chức quản lí mọi hoạt động của học sinh trong lớp học mà mình phụ trách, mà còn là chủ thể quản lí hoạt động dạy học ở nhà trường và mọi công việc của chính mình ở nhà trường.

Lấy một loại hình công việc chủ đạo của người giáo viên là tổ chức quá trình dạy học ở trên lớp sẽ thấy, quá trình này chia thành nhiều khâu, qua nhiều giai đoạn trạng thái.

- *Khâu soạn bài*, tương ứng với việc tổ chức trạng thái đầu vào cho quá trình. Với trình độ, nghiệp vụ sư phạm và kinh nghiệm cá nhân, giáo viên tổ chức phối hợp các yếu tố của quá trình dạy học thiết kế thành bản kế hoạch lên lớp (bài soạn) phù hợp với những yêu cầu của bộ môn trường lớp học... Từ đó, tự tiến hành kiểm tra điều chỉnh bản thiết kế ấy theo một phương án tối ưu.

- *Khâu lên lớp*, tương ứng với trạng thái trung gian của quá trình dạy học. Ở đây, giáo viên là người tổ chức hướng dẫn quá trình hoạt động cho học sinh nhằm thực hiện ý đồ định hướng và kế hoạch đã thiết kế. Thực chất đây là quá trình vận động biện chứng giữa dạy và học, cùng hướng tới nội dung tri thức, lập thành tam giác sư phạm: "khái niệm khoa học- dạy và học". Đây còn là quá trình vận động của tất cả các yếu tố tham gia quá trình từ trạng thái khởi động ban đầu của giờ học (học sinh chưa có hiểu biết về nội dung học vấn, đến trạng thái kết thúc của giờ học, học sinh đã chiếm lĩnh được tri thức, kĩ năng, thái độ dưới sự tổ chức, hướng dẫn, vai trò tổ chức quản lí của giáo viên).

Khâu lên lớp của người giáo viên có vai trò rất quan trọng, nó hiện thực hoá định hướng và kế hoạch lên lớp (trong bản thiết kế bài học) cho những đối tượng người học cụ thể, trong những cảnh huống cụ thể một cách hiệu lực, hiệu quả nhằm đạt đến những mục tiêu dạy học.

- *Khâu kiểm tra đánh giá kết quả của quá trình dạy học* tương ứng với trạng thái cuối cùng của quá trình. Ở trạng thái đầu ra này, sản phẩm

của quá trình dạy học đã được hình thành, đó là tri thức, kĩ năng, thái độ thể hiện mục tiêu bài học. Học sinh vừa là đối tượng tham gia quá trình chiếm lĩnh, tạo ra sản phẩm tri thức, vừa là người hưởng thụ, lĩnh hội sản phẩm đó, từng bước góp phần làm gia tăng giá trị cho bản thân.

Tóm lại, *giáo viên vừa là đối tượng quản lí của hoạt động quản lí nhà trường* (do Hiệu trưởng chịu trách nhiệm) *vừa là chủ thể đích thực quản lí quá trình dạy học* (Phạm Quang Huân - 2004). Đây cũng là những căn cứ khoa học xác đáng để xác định vai trò "quyết định chất lượng GD" của người giáo viên như đã nêu trong Luật GD.

Từ đây dưới góc độ quản lí có hai vấn đề đặt ra: Một là, hoạt động quản lí của Hiệu trưởng phải tập trung chủ yếu vào hoạt động dạy của người giáo viên trong quá trình dạy học, trực tiếp quản lí hoạt động dạy của thầy và thông qua đó, gián tiếp quản lí hoạt động học của trò. Hai là, vai trò chủ động, tích cực của người giáo viên cần được chủ thể quản lí nhà trường phát huy để họ (giáo viên) thực sự là chủ thể quản lí quá trình dạy học do chính họ phụ trách, với những tri thức và kĩ năng quản lí đủ để "định hướng và kiểm soát" các hoạt động học tập trong một "tổ chức" là lớp học.

* *Mô hình quản lí hoạt động học của học sinh*

Chủ thể quản lí trực tiếp là người học sinh.

Trong quá trình dạy học, *học sinh là đối tượng chịu sự quản lí điều khiển của giáo viên*. Hoạt động học của học sinh và chất lượng của hoạt động này là đích nhằm đến của hoạt động dạy và được tiến hành theo các hình thức của hoạt động dạy (truyền thụ, hướng dẫn, tổ chức...). Quan hệ quản lí giữa người giáo viên và học sinh là quan hệ chỉ huy - phục tùng. Trong nhà trường, học sinh là đối tượng quản lí trực tiếp của giáo viên và cũng là đối tượng quản lí gián tiếp của Hiệu trưởng.

- Tuy nhiên, kết quả của quá trình dạy học - GD không thể chỉ do người giáo viên quyết định, mà tùy thuộc quyết định ở những nỗ lực của chủ thể học tập, tùy thuộc ở chỗ giáo viên có phát huy được tính tích cực, chủ động, độc lập, sáng tạo của học sinh hay không. Theo nghĩa đó, *học sinh không chỉ là đối tượng, mà còn là chủ thể GD*. Việc học là phải do người học quyết định. Nhấn mạnh vai trò chủ thể của người học sinh, tác giả Nguyễn Kỳ (1995) khẳng định: "người học là gốc. Nội lực tự học của người học vừa là mục tiêu vừa là động lực của quá trình dạy. Học là nội lực trung tâm của nhà trường".

Về mặt lí luận, vai trò chủ thể của học sinh trong quá trình dạy học được khẳng định, xét theo hai căn cứ:

Thứ nhất, lí luận dạy học từng coi bản chất của quá trình dạy học là quá trình nhận thức độc đáo của học sinh, dạy học là dạy cho người khác làm chủ hoạt động học của mình. Thứ hai, theo lí thuyết hoạt động, *tính chủ thể*, là một trong hai tính chất nổi bật, đặc thù của hoạt động, điều này đã được nhiều nhà tâm lí học khác khẳng định thống nhất.

Như vậy, hoạt động học có chủ thể đích thực là người học.

Việc xác định vai trò chủ thể của học sinh trong hoạt động học nói riêng và quá trình dạy học nói chung có ý nghĩa rất quan trọng, bởi đây là tiêu chí mang tính bản chất để nhận diện các quan điểm dạy học. R.RoySingh- Một chuyên gia GD của UNESCO- từng nói (1995): "Vị trí của người học ở trung tâm hay ngoại biên là nét đặc trưng phân biệt hệ thống GD này với hệ thống GD khác". Dạy học tập trung định hướng vào giáo viên là quan điểm và lối dạy truyền thống quá coi trọng vai trò chủ thể của giáo viên trong quá trình dạy học. Ngược lại, quan điểm dạy học hiện đại định hướng tập trung vào người học dựa trên sự nhận thức rõ về vai trò chủ thể của người học và coi trọng vai trò này, đồng thời coi đây là yếu tố quyết định chất lượng không những của hoạt động học mà còn của cả quá trình dạy học (Nguyễn Kỳ - 1996)

Những luận cứ trên có thể coi là tiền đề lí luận để xác định rõ vấn đề quản lí hoạt động học của học sinh : Ai quản lí? Nội dung quản lí việc học gồm những gì?

- *Chủ thể quản lí thứ nhất là giáo viên (với vai trò ngoại lực)*

Giáo viên quản lí quá trình học thể hiện ở các hoạt động sau:

+ Giáo viên định hướng, tư vấn và hướng dẫn học sinh chuẩn bị tốt kế hoạch cho quá trình dạy học (xác định mục đích học, nội dung, phương pháp, điều kiện và phương tiện học tập, xác định động cơ, thái độ học tập...);

+ Giáo viên tổ chức quá trình học trên lớp, hướng dẫn học sinh học ở nhà trên cơ sở phát huy tính chủ động, tích cực, tự giác... của học sinh;

+ Giáo viên kiểm tra, đánh giá kết quả, chất lượng học tập của học sinh và hướng dẫn học sinh biết tự kiểm tra, đánh giá.

- *Chủ thể thứ hai là học sinh (với vai trò nội lực)*

Học sinh là chủ thể trực tiếp tự quản lí hoạt động học của bản thân. Đây là nhân tố có ý nghĩa quyết định sự thành công hay thất bại trong việc học của người học. Bởi lẽ, không ai có thể học hộ ai, và còn bởi lẽ, việc học phải do chính người học chủ đạo. Điều đó có nghĩa,

chính người học quyết định việc học của mình. Những khía cạnh sau thể hiện khả năng tự quản lí việc học của cá nhân người học.

+ Tự xác định hướng mục tiêu, kế hoạch nội dung chuẩn bị các điều kiện cho quá trình học.

+ Tự tổ chức quá trình học ở trên lớp và ở nhà trên cơ sở xây dựng các kĩ năng và thói quen học tập, đồng thời sử dụng những thói quen và hệ thống kĩ năng học tập đã có để tự mình tích cực và chủ động khám phá, chiếm lĩnh hệ thống kiến thức, kĩ năng. Từ nội dung học vấn và hình thành thái độ, động cơ học tập đúng đắn, cũng như xây dựng ý chí, lòng quyết tâm và nghị lực học tập để có thể tự học thường xuyên, tự học có kết quả và chất lượng tốt.

+ Tự kiểm tra, đánh giá việc học của bản thân, trên cơ sở đó, thường xuyên rút kinh nghiệm và cải tiến phương pháp học tập để có kết quả và chất lượng học cao hơn. Những khả năng trên ở người học sinh không tự nhiên có được. Đó là kết quả của quá trình học tập và rèn luyện của người học. Đó cũng là kết quả của năng lực tổ chức, hướng dẫn của người giáo viên.

Tóm lại: Vai trò của học sinh trong hoạt động tự quản lí việc học là "nội lực" quyết định kết quả của việc học, cũng là nội lực của quá trình dạy học - GD, do đó, người học và hoạt động học cũng là nội lực trung tâm của mỗi nhà trường. Quản lí hoạt động học tập của học sinh ở trên lớp cũng như ở nhà thực sự là nhiệm vụ trọng tâm của mỗi nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Quang Huân, *Giáo viên-chủ thể quản lí chất lượng giáo dục*, Tạp chí Thông tin Khoa học giáo dục, số 112.2004
2. Trần Kiểm, *Quản lí giáo dục và trường học*, Viện Khoa học giáo dục, 1997
3. Nguyễn Kỳ, *Học, dạy, quản lí và tri thức hoá*, Tạp chí Tự học, số 14.2001
4. Thái Duy Tuyên, *Một số vấn đề hiện đại lí luận dạy học*. Viện Khoa học giáo dục. Hà Nội, 1992
5. B.P. Esipov, *Những cơ sở của lí luận và lịch sử giáo dục học*. Tập 3, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1971.

SUMMARY

On the basis of analyzing the teaching-learning process, the author presents some fundamental issues in managing the learning process in general education schools such as the subject of management and models of management.